

Bản án số: 28 /2025/DS-ST

Ngày: 11 - 6 - 2025

V/v tranh chấp đòi tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc T**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Sơn M**

2. Ông **Lương Phi H**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ứng Văn T** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Thuộc trường hợp không tham gia.

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP K (Ngân hàng K)**

Trụ sở chính: Số D P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số I đường C, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Ngọc M** - Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của ông Trần Ngọc M:

Ông **Đình Đức T**, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Ông **Huỳnh H**, sinh năm 1996. Có mặt.

Cùng địa chỉ: I đường C, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Trần Thanh T1**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Khánh Đ, sinh năm 2007. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của Khánh Đ: Bà Trương Thị P, sinh năm 1990 (mẹ ruột anh Đ). Vắng mặt.

Cùng Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, Thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện ngày 26/4/2024 và qua quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng K trình bày:

Ngày 29/04/2023, ông Trương Khánh Đ (số tài khoản 20070306 - K1) thực hiện chuyển tiền cho ông Trần Thanh T1 (số tài khoản 0969326213 - M1) thông qua Moblie Banking với số tiền 1.900.000 đồng. Tuy nhiên phát sinh lỗi hệ thống dẫn đến ông Trần Thanh T1 nhận được 42 giao dịch, mỗi giao dịch là 1.900.000 đồng. Tổng số tiền ông Trần Thanh T1 nhận được là 79.800.000 đồng. Số tiền này là tiền của Ngân hàng TMCP K, không phải tiền của ông Trương Khánh Đ.

Tháng 6/2023, Ngân hàng TMCP K có xuống địa chỉ nhà ông Trương Khánh Đ để nhằm làm rõ việc ông Trương Khánh Đ thực hiện 42 giao dịch chuyển tiền cho Trần Thanh T1, làm rõ mối quan hệ giữa ông Đ và ông T1 và yêu cầu ông Đ hoàn trả tiền cho ngân hàng nhưng ông Đ cố tình trốn tránh, ngân hàng không gặp được ông Đ, chỉ gặp được gia đình ông Đ nhưng gia đình có phản hồi là không biết.

Ngân hàng đã thực hiện xác minh và Ngân hàng TMCP Q đã cung cấp thông tin ông Trần Thanh T1 (số tài khoản 0969326213 - M1) có nhận 42 giao dịch từ ông Trương Khánh Đ (số tài khoản 20070306 - K1), mỗi giao dịch 1.900.000 đồng, tổng số tiền nhận là 79.800.000 đồng.

Ngân hàng TMCP K đã gửi Công văn số 314/TB-NHKL ngày 13/3/2024 để yêu cầu ông Trần Thanh T1 hoàn trả tiền cho Ngân hàng nhưng không nhận được phản hồi. Ngân hàng cũng đã đến nhà ông Trần Thanh T1 để làm việc nhưng không gặp được ông Trần Thanh T1 do không tìm được nhà ông T1 vì không có địa chỉ số nhà cụ thể, số điện thoại cũng không liên lạc được.

Tháng 4/2024, Ngân hàng có xuống địa chỉ nhà ông Trần Thanh T1 để tìm gặp và hoàn trả tiền cho Ngân hàng TMCP K nhưng không gặp được do vẫn không tìm thấy nhà ông T1.

Việc ông Trần Thanh T1 nhận số tiền 79.800.000 đồng là tài sản của Ngân hàng TMCP K nhưng không hoàn trả ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng TMCP K vì không thu hồi được số tiền 79.800.000 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP K yêu cầu:

- Yêu cầu buộc ông Trần Thanh T1 hoàn trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 79.800.000 đồng.

- Trường hợp ông Trần Thanh T1 không thực hiện nghĩa vụ hoàn trả 79.800.000 đồng hoặc trả không đủ số tiền 79.800.000 đồng thì Ngân hàng TMCP K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý các tài sản ông Trần Thanh T1 để thanh toán cho Ngân hàng TMCP K.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Ngân hàng TMCP K có ông Huỳnh Hoàng đại D theo ủy quyền trình bày: Do hệ thống chuyển tiền của Ngân hàng K bị lỗi, nên khi ông Trương Khánh Đ chuyển tiền cho ông Trần Thanh T1 bị treo nên tài khoản của ông không bị trừ tiền, nên ông đã thực hiện liên tiếp 42 lệnh, khi lỗi của hệ thống ngân hàng đã được khắc phục xong thì lệnh chuyển tiền đã được cập nhật trở lại và lệnh chuyển tiền tự động thực hiện 42 giao dịch. Vì vậy, số tiền ông Đ chuyển cho ông T1 từ 1.900.000 đồng, được nhân lên 42 lần, thành số tiền 79.800.000 đồng và thực tế tài khoản của ông Khánh Đ vẫn không bị trừ, nên toàn bộ số tiền 79.800.000 đồng mà ông T1 đã nhận là số tiền của Ngân hàng K. Nay Ngân hàng K yêu cầu buộc ông Trần Thanh T1 trả lại số tiền 79.800.000 đồng, ngân hàng không yêu cầu tính lãi. Ngân hàng xin rút lại yêu cầu xử lý tài sản của ông Trần Thanh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng

Tại phiên tòa, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không rõ lý do, Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng các đương sự vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì. Do đó, căn cứ theo khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì việc vắng mặt của các đương sự là không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Vào ngày 29/4/2023 ông Trương Khánh Đ có thực hiện giao dịch chuyển tiền từ số tài khoản 20070306 của Ngân hàng K cho ông Trần Thanh T1 với số tài khoản 0969326213 của Ngân hàng Q, với số tiền chuyển là 1.900.000 đồng, nhưng do hệ thống của ngân hàng bị lỗi nên giao dịch chuyển tiền của ông Trương Khánh Đ không thực hiện được, ông Khánh Đ tiếp tục thực hiện thêm 41 lệnh nữa, nhưng tài khoản của ông Đ vẫn không bị trừ. Đến khi lỗi của hệ thống ngân hàng K đã được khắc phục thì ngân hàng tự động thực hiện 42 giao dịch chuyển tiền cho ông T1, với số tiền mỗi lần là 1.900.000 đồng. Vì vậy tổng số tiền ông T1 nhận được là 79.800.000 đồng, tuy nhiên số tiền bên tài khoản của ông Trương Khánh Đ vẫn chưa bị trừ, cho nên toàn bộ số tiền mà ông T1 nhận được là của Ngân hàng K.

Theo Sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có ngày 22/02/2024 của Ngân hàng Q thể hiện có nhận 42 lệnh chuyển tiền từ tài khoản 20070306 từ Trương Khánh Đ, với số tiền cho mỗi giao dịch là 1.900.000 đồng. Tổng cộng 42 giao dịch bằng số tiền 79.800.000 đồng.

Qua quá trình làm việc, Ngân hàng K đã nhiều lần liên hệ với ông Trần Thanh T1 để yêu cầu ông T1 trả lại số tiền 79.800.000 đồng nhưng ông T1 lẩn tránh nên Ngân hàng không thu hồi được số tiền nêu trên.

Tại Công văn số 598/TA-DS, ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B về việc khởi tố hình sự đối với hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản” nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B không có văn bản phúc đáp, nên Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh giải quyết vụ án theo thủ tục chung của pháp luật dân sự.

Từ phân tích trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K là có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K, buộc ông Trần Thanh T1 trả lại cho Ngân hàng K tổng số tiền 79.800.000 đồng.

2.1. Về lãi suất: Do Ngân hàng K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với yêu cầu xử lý tài sản của ông Trần Thanh T1 thì Ngân hàng K đã rút lại nên Hội đồng xét xử đình chỉ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả cho Ngân hàng K số tiền 1.995.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0012656, ngày 10/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

- Buộc ông Trần Thanh T1 phải nộp số tiền làm tròn 3.895.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 5; 35; 39; 147; Điều 244; khoản 2 Điều 227; 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự,

- Các Điều 166 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K.

Buộc ông Trần Thanh T1 phải trả cho Ngân hàng TMCP K số tiền 79.800.000 đồng (Bảy mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đình chỉ đối với yêu cầu của Ngân hàng TMCP K về việc yêu cầu xử lý tài sản của ông Trần Thanh T1.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Hoàn trả Ngân hàng TMCP K số tiền 1.995.000 đồng (Một triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0012656, ngày 10/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

- Buộc ông Trần Thanh T1 phải nộp số tiền 3.895.000 đồng (Ba triệu, tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh VL: 01;
- VKSND TXBM: 01;
- Chi cục THADS TXBM: 01;
- Dương sự: 06;
- Lưu: 10.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc T